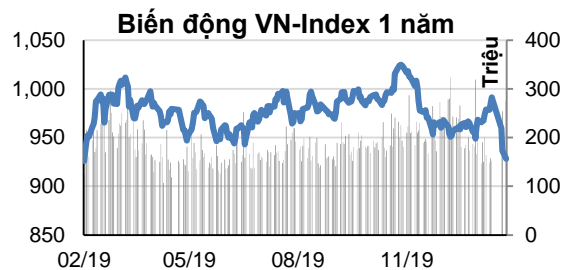


Biến động thị trường

	03/02	1N (%)	1T (%)
VN Index	928.14	-0.9%	-3.8%
GTGD	4,725	(Tỷ đồng)	
Khối ngoại mua ròng	51	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Trái phiếu và Hàng hóa

	03/02	1T	3T
Lãi suất TPCP 1 năm	1.80%	1.50%	2.14%
Lãi suất TPCP 3 năm	2.00%	1.81%	2.38%
Lãi suất TPCP 10 năm	3.40%	3.42%	3.67%
Dầu WTI (USD/thùng)	51.64	63.05	56.2
Vàng (USD/oz)	1,578	1,552	1,514

Nguồn: Bloomberg

Chỉ số vĩ mô

Quý	4Q19	3Q19	2Q19
GDP (% n/n)	6.97	7.31	6.73
FDI giải ngân (tỷ USD)	6.16	5.12	4.98
Tháng	12/19	11/19	10/19
CPI (% n/n)	5.23	3.52	2.24
PMI	50.8	51	50
Xuất khẩu (% n/n)	10.15	3.77	7.33
Nhập khẩu (% n/n)	10.98	4.52	2.89

Nguồn: Bloomberg, FIA, GSO, IHS Markit, Nikkei

Lợi nhuận doanh nghiệp

HSX	Hiện tại	3Q19	2Q19
Tăng trưởng (% n/n)		17.6	10.2
TTM PER (x)	14.5	16.5	16.4

Nguồn: Bloomberg, Finpro

Trần Trương Mạnh Hiếu

BP Chiến lược – Trưởng nhóm

(+84 28) 3914 8585 - Ext: 1464

hie.u.ttm@kisvn.vn

Bắt đáy?

Thị trường chứng khoán Việt Nam tiếp tục đóng cửa trong sắc đỏ, nhưng sự mất mát trong phiên đã được thu hẹp đáng kể nhờ lực cầu gia tăng trên một vào cổ phiếu vốn hóa lớn. Coronavirus vẫn ảnh hưởng tiêu cực lên tâm lý thị trường khi có hơn 17,400 người đã bị nhiễm bệnh, trong đó 362 người đã chết.

Lúc đóng cửa, chỉ số VN-Index giảm 0.91%, về mức 928.14 điểm. Khối lượng giao dịch được cải thiện đạt 275 triệu cổ phiếu, tương đương 4,725 tỷ đồng. Độ rộng thị trường tiêu cực với hơn bốn mã giảm mới có một mã tăng. Bên cạnh đó, HNX-Index giảm 1.03% xuống còn 101.31 điểm.

HVN (-5.1%) và VJC (-3.6%) tiếp tục suy yếu khi các hãng này dừng khai thác đường bay đến Trung Quốc. Ngoài ra, hầu hết các cổ phiếu thủy sản đều giảm sàn như VHC, IDI, ANV, ACL và AGF do khả năng doanh thu của các công ty này sẽ suy giảm trước tác động từ dịch coronavirus.

Cổ phiếu năng lượng giảm hơn 3% với tâm điểm là GAS (-3.8%), PVT (-4.7%), PVD (-6.0%), PVS (-4.3%), PLX (-3.8%) và OIL (-6.7%).

Ngược lại, dòng tiền có xu hướng chảy vào một vài cổ phiếu trong VN30-Index như BID (+3.8%), CTG (+3.0%), HPG (+1.8%), NVL (+1.6%), STB (+0.4%), VPB (+0.6%) và VRE (+0.5%). Thêm vào, y tế cũng có diễn biến tốt hơn thị trường chung nhờ DHG (+3.1%), DHT (+9.9%) và IMP (+2.2%).

Nhà đầu tư nước ngoài đảo chiều mua ròng với giá trị 51 tỷ đồng trên sàn HSX. Nhóm này mua mạnh VNM và E1VFN30 với giá trị 27 tỷ đồng và 20 tỷ đồng. Về phía bán, VJC, VIC và PLX đứng đầu danh sách.

Tâm lý thị trường vẫn khá bi quan vì tác động của coronavirus. Do đó, nhà đầu tư cần thận trọng đứng ngoài quan sát và chờ tín hiệu tiếp theo.

Điểm tin

Ngân hàng trung ương Trung Quốc (PBOC) bắt đầu thực hiện các chính sách hỗ trợ kinh tế. Nền kinh tế Trung Quốc hiện tại đang bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh coronavirus bùng phát nhanh chóng, cũng như một số thành phố lớn đã bị đóng cửa hoàn toàn. Trong nỗ lực hỗ trợ nền kinh tế trong giai đoạn khó khăn, các nhà chính sách đã quyết định hạ lãi suất trên các hợp đồng reverse repos, ở mức 0.1% vào thứ Hai. Bên cạnh đó, PBOC cũng đã bơm hơn 170 tỷ USD vào thị trường thông qua các hợp đồng reverse repos nhằm hỗ trợ thanh khoản cho hệ thống ngân hàng. Trong trường hợp xấu nhất là nếu thị trường chứng khoán giảm mạnh, PBOC có thể sẽ thực hiện các can thiệp sâu hơn đến thị trường hoặc thậm chí đóng cửa nó như từng xảy ra trước đó. (PBOC, Reuters)

VJC đạt hơn 52 ngàn tỷ đồng doanh thu trong năm 2019. Vietjet Air (HOSE: VJC) báo cáo doanh thu vào đạt 52,059 tỷ đồng (-2.83% n/n) và lợi nhuận sau thuế đạt 4,219 tỷ đồng (-20.9% n/n) trong năm 2019. Ngoài ra, VJC còn có kế hoạch nhận thêm 9 máy bay A321 NEO mới vào năm 2020 và hơn 20 máy bay mỗi năm kể từ năm 2021. (Vietjet Air và ndh.vn)

PLX báo cáo doanh thu khoảng 190 ngàn tỷ đồng trong năm 2019. Petrolimex (HOSE: PLX) thông báo rằng doanh thu và lợi nhuận của công ty đạt 189,641 tỷ đồng (-1.19% n/n) và 4,772 tỷ đồng (+14.74% YoY) trong năm 2019. (Petrolimex)

Thông kê thị trường

SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thông kê tăng/giảm	
VN-Index	928.14	-8.48	-0.9%	SL CP tăng giá	56
KLGD ('000 cổ phiếu)	275,518	26,566	10.7%	SL CP giảm giá	253
GTGD (tỷ VND)	4,725	159	3.5%	SL CP không đổi	72

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
BID	53,500	2,000	2.34
CTG	25,150	750	0.81
HPG	24,550	450	0.36
NVL	56,000	900	0.25
DHG	102,600	3,100	0.12

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VHM	85,200	-2,300	-2.244
GAS	83,200	-3,300	-1.840
PLX	51,000	-2,000	-0.754
VJC	125,500	-4,700	-0.742
BVH	55,600	-3,200	-0.692

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
CTG	25,150	13.87	340.3
MBB	20,350	14.42	289.8
HPG	24,550	12.08	285.1
VNM	108,300	2.29	238.8
MWG	108,800	1.95	208.3

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Y Tế	1.4%	0.12
Tài chính	0.7%	1.73
Nguyên vật liệu	0.3%	0.07

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Năng lượng	-3.7%	-0.91
Dịch vụ tiện ích	-3.2%	-2.35
Công nghiệp	-3.1%	-2.46
TD không thiết yếu	-1.8%	-0.55
CNTT	-1.4%	-0.17

SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thông kê tăng/giảm	
HNX-Index	101.31	-1.05	-1.0%	SL CP tăng giá	81
KLGD ('000 cổ phiếu)	65,916	11,482	21.1%	SL CP giảm giá	102
GTGD (tỷ VND)	637	86	15.5%	SL CP không đổi	181

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
SHB	7,900	400	0.45
DHT	58,800	5,300	0.08
PGS	28,900	900	0.03
SJ1	24,200	2,200	0.02
API	16,700	1,000	0.01

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
ACB	22,600	-400	-0.65
PVS	15,600	-700	-0.17
L14	50,000	-5,500	-0.07
NDN	13,900	-1,200	-0.06
NTP	28,500	-1,800	-0.06

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
SHB	7,900	27.40	210.0
ACB	22,600	4.43	98.4
PVS	15,600	4.37	67.9
VCS	64,500	0.48	30.3
AMV	22,000	1.03	23.9

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Y Tế	2.9%	0.07
CNTT	1.7%	0.00
Dịch vụ tiện ích	0.0%	0.00

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Khác	-4.3%	-0.04
Năng lượng	-2.5%	-0.17
TD không thiết yếu	-2.0%	-0.06
Công nghiệp	-1.6%	-0.33
Nguyên vật liệu	-1.6%	-0.11

Giao dịch khối ngoại

HOSE

Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VNM	108,300	128.0	100.3	27.7
E1VFN30	13,970	30.9	10.1	20.8
VHM	85,200	63.0	48.3	14.8
GAS	83,200	43.5	29.1	14.4
HDB	27,000	14.8	1.5	13.2

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VJC	125,500	2.4	33.8	-31.4
VIC	114,800	20.4	45.6	-25.3
PLX	51,000	9.2	24.5	-15.3
CTG	25,150	72.8	80.5	-7.7
MSN	50,000	20.2	27.4	-7.2

HNX

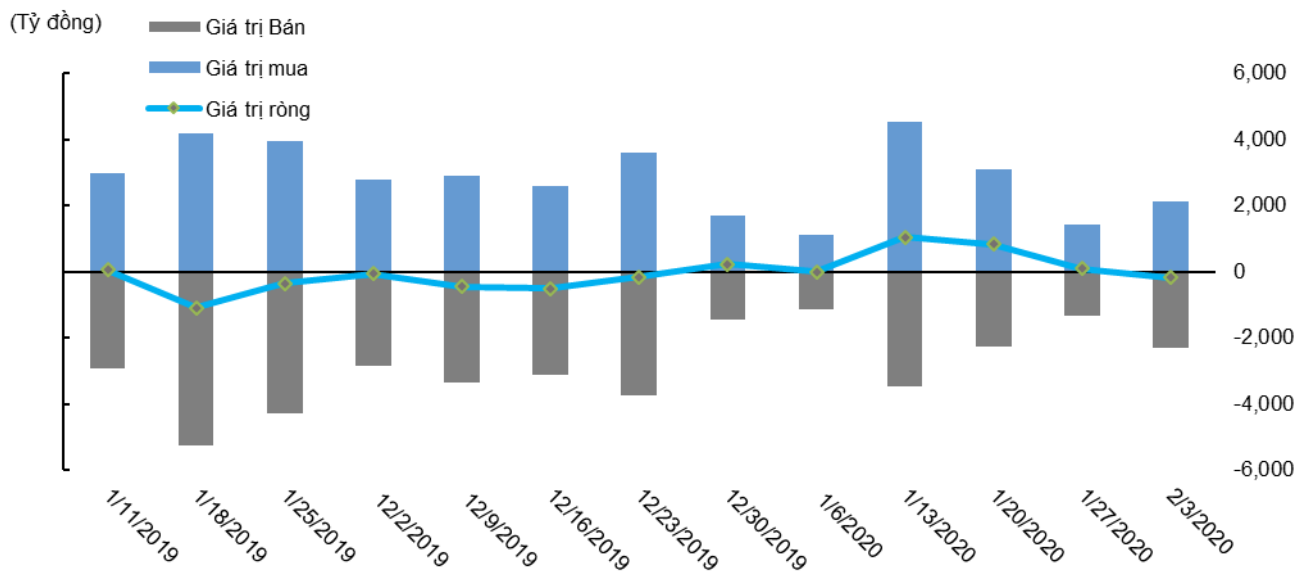
Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
CEO	8,400	1.6	0.0	1.6
TIG	5,700	1.0	0.1	0.9
AMV	22,000	1.2	0.3	0.9
LAS	5,800	0.5	0.0	0.5
NRC	9,900	0.3	0.0	0.3

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
SHB	7,900	0.6	14.8	-14.2
PVS	15,600	0.0	2.2	-2.2
NTP	28,500	0.1	1.6	-1.5
DHT	58,800	0.0	0.3	-0.3
VCS	64,500	0.0	0.3	-0.3

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ	Giá trị
04/02/2020	27/02/2020	CAB	Upcom	Đại hội Cổ đông Bất thường		
04/02/2020	04/02/2020	DVC	Upcom	Phát hành cổ phiếu	33%	
04/02/2020	07/03/2020	HHS	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
04/02/2020	04/02/2020	SHB	HNX	Phát hành cổ phiếu	21%	
04/02/2020	04/02/2020	SHB	HNX	Phát hành cổ phiếu	25%	
04/02/2020	04/02/2020	TVS	HSX	Phát hành cổ phiếu	12%	
04/02/2020		VE4	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
05/02/2020	09/03/2020	CNG	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
05/02/2020		VIM	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
06/02/2020		MHL	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
07/02/2020	05/03/2020	ABI	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12%	1,200
07/02/2020	20/03/2020	CX8	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4%	350
07/02/2020		TVB	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		

Lịch IPO

Ngày đấu giá	Mã CK	Công ty	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	SLCP bán ra công chúng	Giá khởi điểm (đồng)	Ghi chú
2/4/2020	QHKTHG	Trung tâm Quy hoạch - Kiến trúc Tỉnh Hậu Giang	5.0	253,210	10,000	Ngành nghề kinh doanh chính: Đầu tư dự án, đánh giá; Thi công xây dựng công trình; Kinh doanh vật liệu xây dựng, trang thiết bị nội – ngoại thất và thiết bị lắp đặt công trình; Ký gửi, kinh doanh, mua bán và đầu tư bất động sản; Kinh doanh dịch vụ thương mại...

Đấu giá cổ phần khác

Ngày đấu giá	Mã CK	Công ty	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	SLCP bán	Giá khởi điểm (đồng)	Ghi chú
10/02/2020	DBW	CTCP Cấp nước Điện Biên	393.2	19,036,826	10,700	_
07/02/2020	KLM	CTCP Kim loại màu Nghệ Tĩnh	38.9	2,367,040	26,000	_

Liên hệ

Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà TNR,
180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.
ĐT: (+84 28) 3914 8585
Fax: (+84 28) 3821 6899

PGD Phạm Ngọc Thạch

Lầu 03, 62A Phạm Ngọc Thạch,
Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84 28) 7108 1188
Fax: (+84 28) 3820 9229

Chi nhánh Hà Nội

Lầu 06, Tòa nhà CTM,
299 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 3974 4448
Fax : (+84 24) 3974 4501

PGD Bà Triệu

Lầu 06, 74 Bà Triệu, P. Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 7106 3555
Fax: (+84 24) 3632 0809

PGD Láng Hạ

P.504A, Lầu 05, Tòa nhà TĐL,
22 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 7108 1188
Fax : (+84 24) 3244 4150

Phòng Phân tích

Hoàng Huy

Trưởng phòng Phân tích
(+84 28) 3914 8585 (x1450)
huy.hoang@kisvn.vn

Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức
(+84 28) 3914 8585 (x1444)
uyen.lh@kisvn.vn

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.